TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 587/2020/QĐST-HNGĐ	*Tân phú, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 510/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Lê Quốc T sinh năm 1981

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Lệ N, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn của ông Lê Quốc T và bà Nguyễn Thị Lệ N

[2] Về quan hệ con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung tên Lê Nguyễn Bảo N, sinh ngày 20/3/2012 và Lê Tiến Đ sinh ngày 09/01/2015; Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi trẻ 2.500.000 đồng/tháng, hai trẻ là 5.000.000 đồng/tháng

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[4] Về lệ phí Tòa án : Ông Lê Quốc T và bà Nguyễn Thị Lệ N phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quốc T và bà Nguyễn Thị Lệ N thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân chấm dứt theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 226/2010, quyển số 01 ngày 01/01/2010 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Lê Nguyễn Bảo N, sinh ngày 20/3/2012 và Lê Tiến Đ sinh ngày 09/01/2015 cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng. Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi trẻ mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai trẻ là 5.000.000 đồng/tháng), bắt đầu thực hiện từ tháng 08/2020 đồng cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Khi lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông T được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày bà N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông T không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được qui định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Lệ N và ông Lê Quốc T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông T và bà N đã nộp theo biên lai số AA/2019/0070635 ngày 26/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND X.V, H.L, T.Hậu Giang
- Chi cục THA.DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Viết Hoàng Lâm